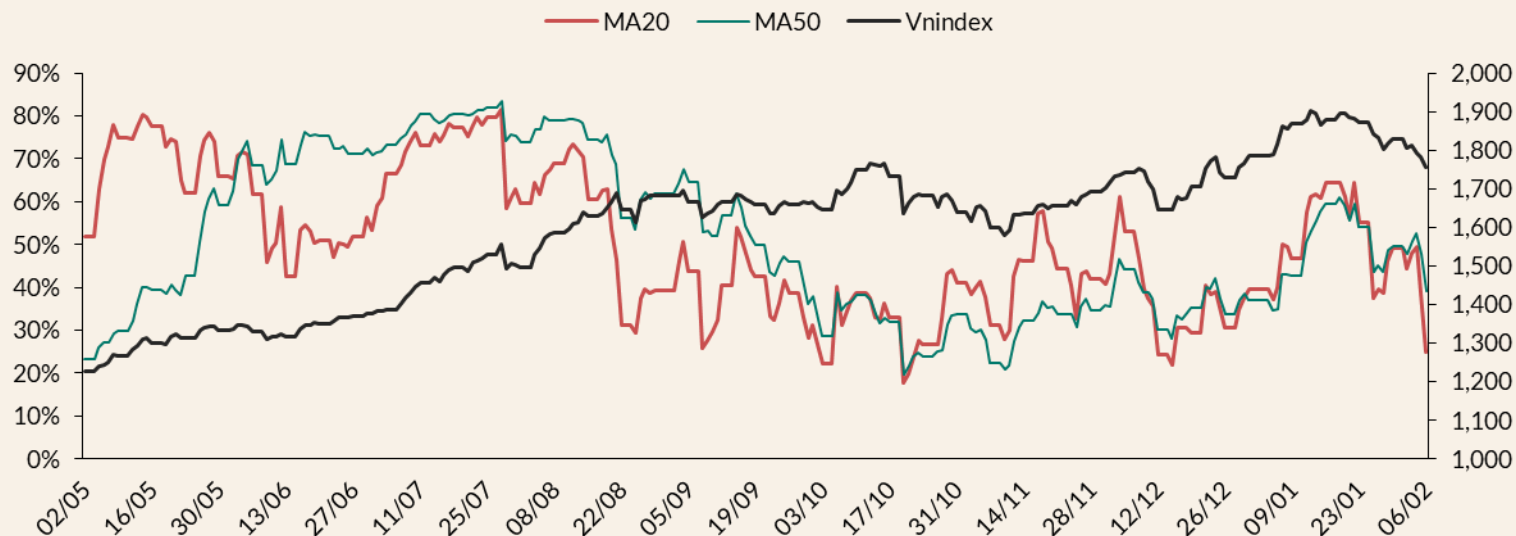


# TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

TUẦN 07-02

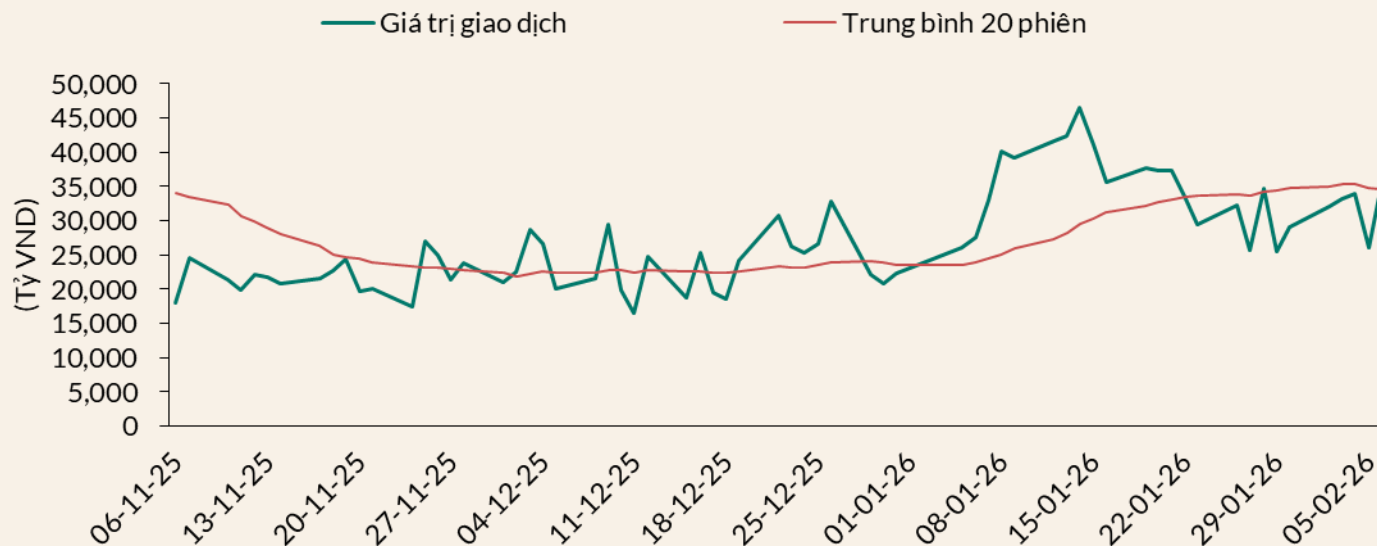


## Tương quan Vnindex và % mã >MA50 và MA20



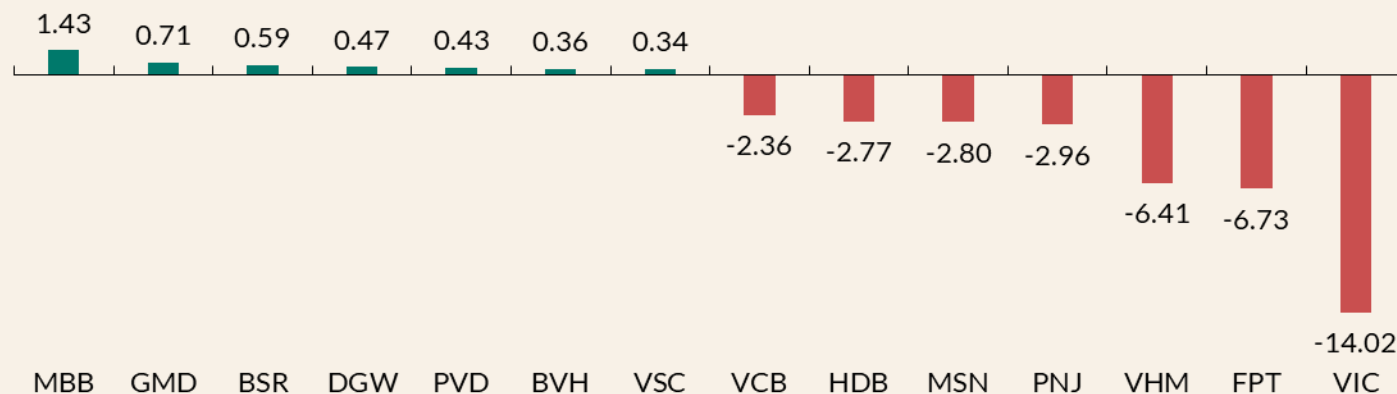
- Vnindex đóng phiên tuần đạt 1,755 điểm, giảm 4.0% trong tuần
- Độ rộng thị trường sụt giảm mạnh với chỉ 25% số mã >MA20 và 39%>MA50. Ở mức độ tiêu cực này thị trường thường sẽ có phản ứng tăng lại trong ngắn hạn.

## Biến động giá trị giao dịch 3 tháng gần nhất



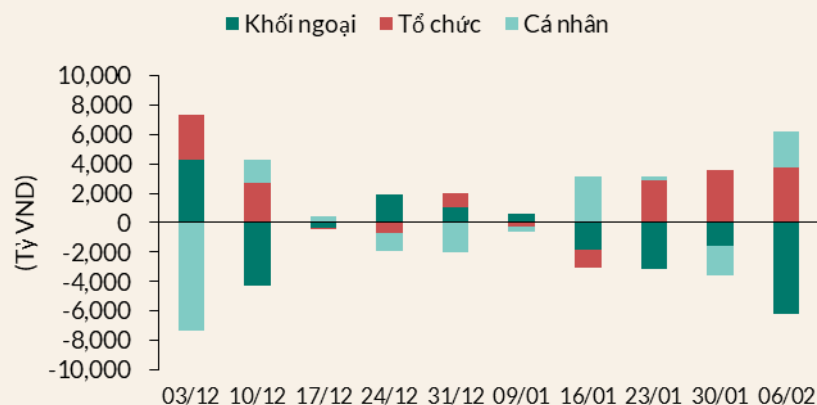
- Tổng giá trị giao dịch đạt 161 nghìn tỷ VND, tăng 9.4% so với tuần trước.
- Thanh khoản tăng mạnh trong phiên giảm là báo hiệu không tốt cho dòng tiền thị trường, có dấu hiệu bán tháo rõ ràng.

## Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số trong tuần

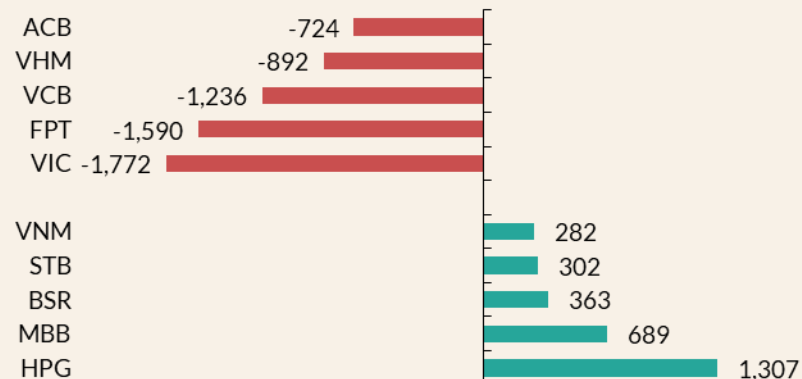


- Nhóm cổ phiếu bán lẻ như PNJ, MSN bị bán mạnh trong tuần qua cùng nhóm cổ phiếu VIC, ảnh hưởng tiêu cực đến Vnindex. VCB cũng đang có nhịp điều chỉnh lớn sau khi tăng mạnh nhờ TT 79.
- Ở chiều ngược lại, MBB, GMD, BSR nhìn chung vẫn giữ được xu hướng tích cực.

## Mua/bán ròng lũy kế tuần theo nhà đầu tư

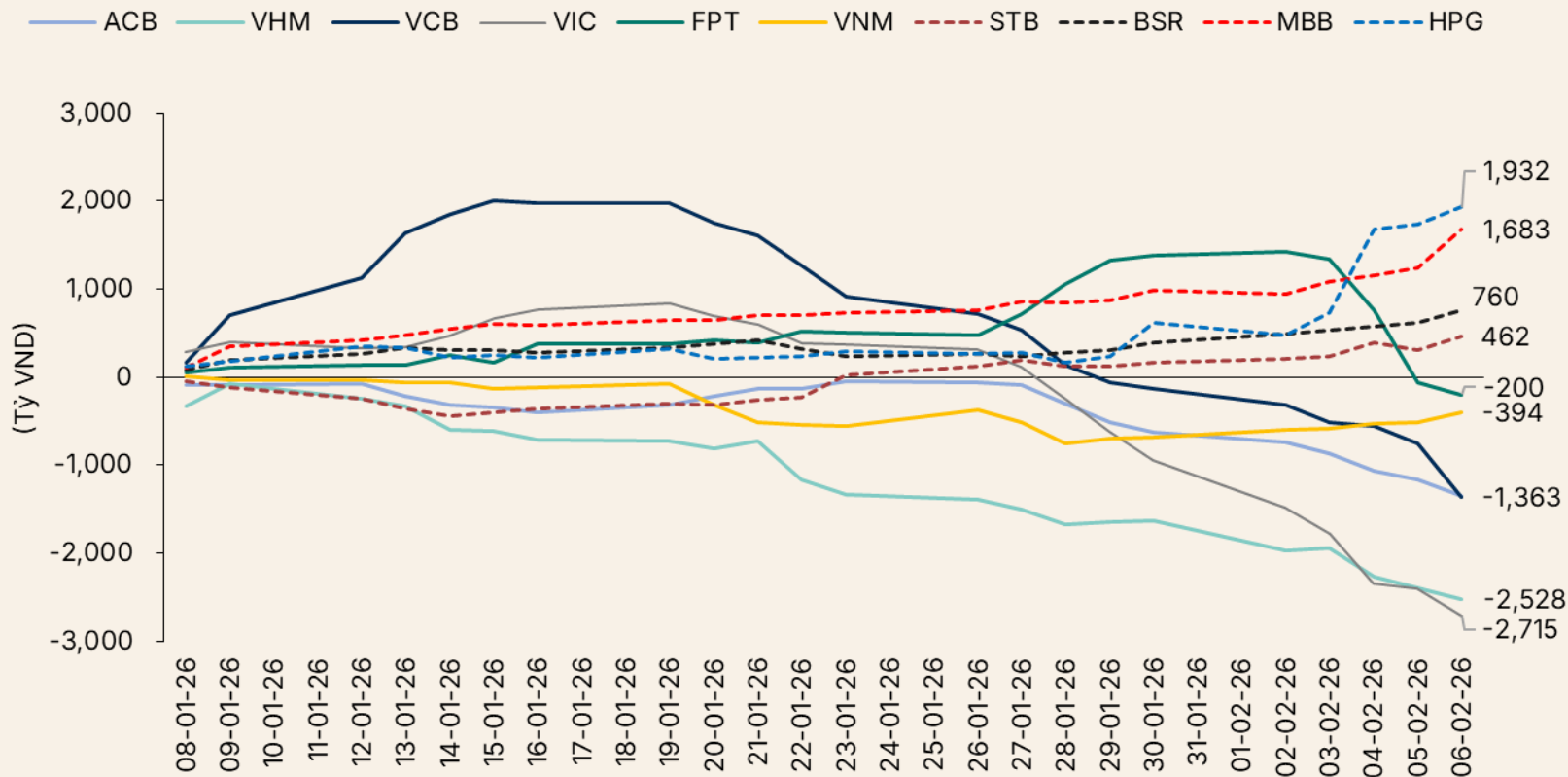


## Top mua bán ròng khối ngoại trong tuần

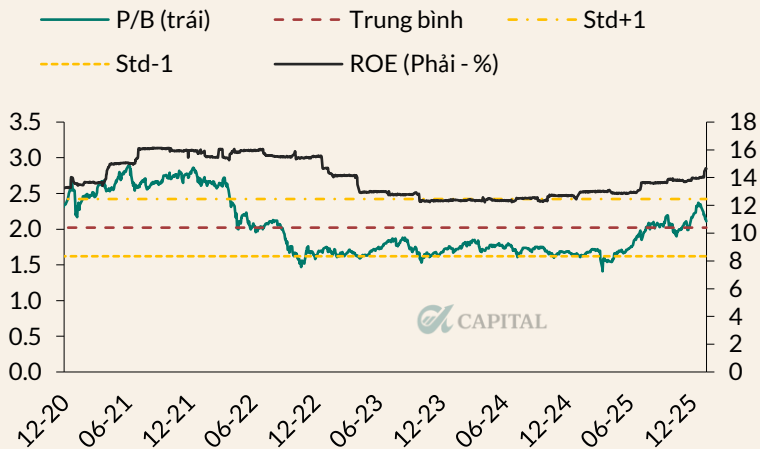


- Khối ngoại tiếp tục bán ròng 1,560 tỷ VND, là tuần thứ 3 bán ròng liên tiếp cho thấy xu hướng chốt lời của khối ngoại khi Vnindex đạt các vùng cao mới.
- Nhóm VIC, VCB, MWG bị khối ngoại bán khi đã tăng tốt trong thời gian vừa qua, trong khi đó ACB bị bán do kết quả kinh doanh không tích cực.
- Khối ngoại có động thái gom nhóm cổ phiếu có câu chuyện và triển vọng kinh doanh tích cực như FPT, MSN, PNJ, HPG, VCI

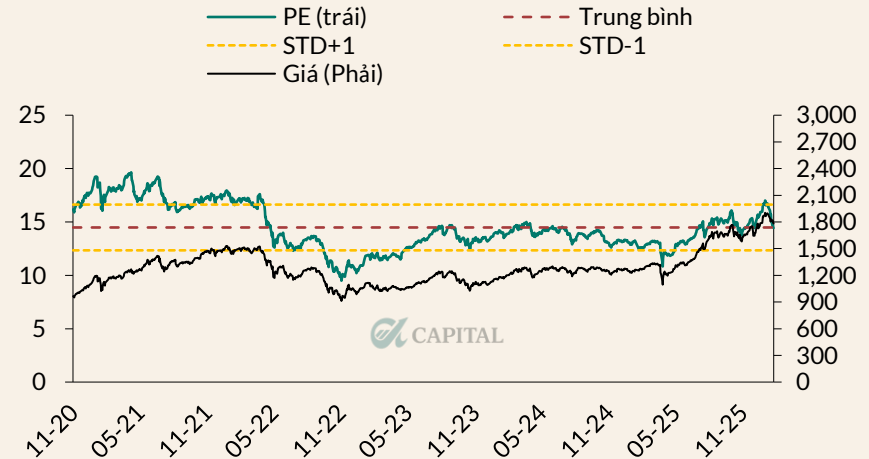
## Biến động mua bán ròng 1 tháng của nhóm cổ phiếu mua bán ròng mạnh trong tuần



## PB Vnindex 5 năm



## PE – Giá Vnindex 5 năm



- Sau nhịp điều chỉnh tương đối tốt vừa qua, Vnindex đã test lại EMA50 và phản ứng tốt
- Khuyến nghị: Nhịp điều chỉnh mạnh này là cơ hội tốt để tăng tỷ trọng ở các cổ phiếu cơ bản tốt và có dòng tiền vào trong nhịp tăng trước. Đối với các vị thế mua cổ phiếu ở vùng giá cao, giảm tỷ trọng khi thị trường có nhịp hồi phục ngắn hạn.
- Lưu ý nhóm cổ phiếu công nghệ như CTR, FPT và nhóm cổ phiếu nhà nước hưởng lợi TT 79

## Điểm nhấn vĩ mô tháng 1/2026

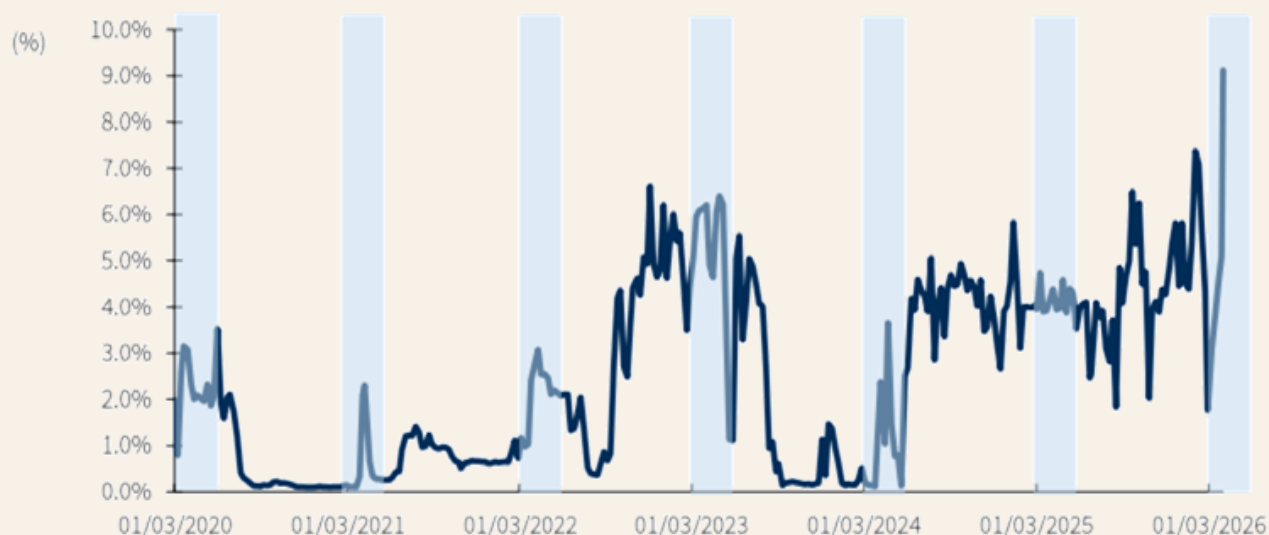
- ❖ Sản xuất bất tốc: IIP +21.5% YoY, chế biến chế tạo +23.6% YoY; PMI 52.5 và các chỉ báo đơn hàng/việc làm cao nhất 19 tháng.
- ❖ Ngoại thương: Xuất khẩu +29.7% YoY nhưng tập trung ở FDI; cán cân thương mại nhập siêu 1.78 tỷ USD.
- ❖ Tiêu dùng: Bán lẻ +9.4% YoY (thực +6.3% sau lạm phát) → phục hồi còn khiêm tốn.
- ❖ FDI: Giải ngân +11.3% YoY ổn định; FDI đăng ký -40.6% YoY → xấu
- ❖ Tài khóa: Thu NSNN tăng mạnh (+20.4% YoY), bội thu lớn 207 nghìn tỷ → 1 trong các lí do chính khiến thanh khoản ngân hàng thiếu
- ❖ Tiền tệ/Thanh khoản: Lệnh tín dụng ~19% vs huy động ~14% → lãi suất liên NH O/N có lúc ~17%, SBV hỗ trợ qua OMO; lãi suất huy động nhích lên (NHTM ngoài SoBs +0.3–0.5đ%).

# LÃI SUẤT LNH TĂNG MẠNH

Chạm mốc 17%



## Diễn biến lãi suất qua đêm liên ngân hàng giai đoạn 2020 - 2026



Nguồn: KBSV

- **Hiện tượng:** Đầu **T2/2026**, lãi suất liên ngân hàng (đặc biệt **qua đêm**) tăng “nhảy vọt” lên **vùng 2 chữ số**, sau đó **hạ nhiệt nhanh về ~9–10%/năm** → như “nhiệt kế” báo hệ thống có lúc **khát vốn ngắn hạn**
- **Điểm cần hiểu đúng:** Lãi suất liên NH **không phải** lãi suất tiền gửi của NĐT, nhưng nếu **căng kéo dài** có thể **lan sang huy động/cho vay** → câu hỏi trọng tâm là **cú sốc ngắn hạn hay mất cân đối cấu trúc**.

## 1. Mất cân đối “tín dụng > huy động” (yếu tố nền tảng)

- ❖ 2025: tín dụng +19,6% YTD nhanh hơn huy động +15,1% YTD → “cho vay ra nhiều hơn tiền vào”.
- ❖ Ngân hàng thiếu vốn ngắn hạn để cân đối ngày/tuần → tăng nhu cầu vay liên ngân hàng (đẩy lãi suất qua đêm).
- ❖ Phản ứng thường thấy: tăng cạnh tranh huy động (nhích lãi suất tiền gửi) để kéo tiền về.

## 2. Dịch chuyển sang tiền mặt do thay đổi thuế hộ kinh doanh (yếu tố hành vi)

- ❖ Chính sách thuế mới từ 2026: nâng ngưỡng doanh thu không phải nộp thuế lên 500 triệu/năm + khấu trừ mốc này trước khi tính thuế.
- ❖ Một bộ phận hộ KD có động lực giảm doanh thu “hiển thị” qua chuyển khoản → xu hướng “không nhận chuyển khoản”, ưu tiên tiền mặt.
- ❖ Hệ quả ngắn hạn: tiền rút ra/không đi vào ngân hàng → tiền gửi giảm biên, làm thanh khoản nhạy cảm hơn (có thể đảo chiều khi hành vi ổn định).

## 3. Mùa vụ trước–sau Tết (yếu tố thời điểm)

- ❖ Q1 là mùa cao điểm tiền mặt: lương thưởng/tạm ứng, mua sắm – thanh toán hàng hóa, chốt công nợ.
- ❖ Tết giống “đợt rút tiền” xã hội: tiền ra khỏi hệ thống trong thời gian ngắn → áp lực lên lãi suất qua đêm.
- ❖ Sau cao điểm, dòng tiền quay lại hệ thống → thanh khoản thường dễ thở hơn, lãi suất có xu hướng hạ nhiệt.

THANK YOU!

